

Bản án số: 08/2019/HSST.

Ngày: 30/01/2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phước.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2018/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Ma Đình C, sinh năm 1989 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Tuyên Quang; tạm trú: khu X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Đình B và bà Ma Thị Đ; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ ngày 17/10/2018 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”

- Bị hại: Chị Trần Mỹ N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 20 phút ngày 17/10/2018, Ma Đình C đến quán lẩu bò 5 Ly của chị Trần Mỹ N ở ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai hỏi mua lẩu bò giá 150.000 đồng để đem về nhà, chị N đồng ý bán và vào bếp làm lẩu. Lúc này, C đứng đợi ở quầy thu ngân nên C nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của chị N bỏ trên mặt bàn quầy thu ngân nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc chị N giao lẩu và nhận tiền không để ý C đã chiếm đoạt điện thoại

của chị N đem về phòng trọ cất giấu. Sau khi bị mất điện thoại, gia đình chị N nghi ngờ C là người lấy trộm điện thoại nên báo Công an xã A truy tìm. Đến 13 giờ cùng ngày, C đem điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại Hiếu Iphone ở khu X, thị trấn T, huyện T thuê anh Bùi Trung H chạy lại chương trình điện thoại rồi về phòng trọ chờ lấy điện thoại thì bị Công an xã A mời về làm việc. Tại Công an xã A, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại của chị N nên Công an xã A lập biên bản chuyển Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 89/HĐĐG ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu gold đã qua sử dụng có giá trị 12.000.000 đồng (bút lục số 23-25).

Về vật chứng và tài sản tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu gold đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Mỹ N và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 952 thu giữ của C xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo C.

Trong quá trình điều tra Ma Đình C khai có họ và tên là Mã Đình C, đăng ký thường trú tại ấp 5, xã Q, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên căn cứ vào kết quả điều tra xác minh, C có họ và tên là Ma Đình C và đăng ký thường trú tại Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Tuyên Quang nên ngày 06/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Ma Đình C.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSLT ngày 25 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Ma Đình C về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận tội, bị hại và các người làm chứng đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 09/CT-VKSLT ngày 25 tháng 12 năm 2018.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Đình C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Ma Đình C từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Mỹ N không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Lúc 10 giờ 20 phút ngày 17/10/2018 tại quán lẩu bò 5 Ly của chị Trần Mỹ N ở ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Ma Đình C có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị N01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus màu Gold trị giá 12.000.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm để thỏa mãn nhu cầu của bản thân là vi phạm pháp luật. Nhưng do hám lợi, muốn biến tài sản của người khác thành của mình bằng con đường bất chính nên bị cáo đã hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo bị cáo Ma Đình C về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo phải nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Vì vậy, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo thành một người có ích cho xã hội.

[4] Về biện pháp tư pháp: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu gold đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Mỹ N và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 952 thu giữ của bị cáo C, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo C nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: chị Trần Mỹ N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Ma Đình C 06 (sáu) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- VKS ND H. Long Thành;
- VKS ND T. Đồng Nai;
- CQĐT CA H. Long Thành;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam